

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC THEO CHÍNH SÁCH QUỐC PHÒNG CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

Lê Duy Toán¹

TÓM TẮT

Quốc phòng là công cuộc giữ nước bằng sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc; chính sách quốc phòng Việt Nam là sự thể hiện cụ thể những quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, nhằm thực hiện mục tiêu bảo vệ đất nước, đảm bảo toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền quốc gia và ngăn chặn mọi thế lực, nguy cơ xâm lược gây hại cho đất nước; trong đó sức mạnh quân sự là đặc trưng và lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. Vì vậy, là một bộ phận của quốc phòng Việt Nam, lực lượng quân sự, quốc phòng Trường Đại học Hồng Đức luôn đề cao ý thức, trách nhiệm thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước một cách tốt nhất, hiệu quả nhất, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực trong đội ngũ cán bộ giảng viên và sinh viên Trường Đại học Hồng Đức. Từ đó, đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Từ khóa: Quân sự, quốc phòng Trường Đại học Hồng Đức.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.78.7.2025.554>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quốc phòng là công cuộc giữ nước bằng sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, trong đó sức mạnh quân sự là đặc trưng, lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. [7; tr.1].

Việt Nam xây dựng sức mạnh quốc phòng dựa trên sức mạnh tổng hợp của cả nước, của khối đại đoàn kết toàn dân, của cả hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, sức mạnh của lực lượng quân sự và thế trận quốc phòng toàn dân.

Trường Đại học Hồng Đức là cơ sở giáo dục, đào tạo cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh Thanh Hóa và cả nước; đối tượng đào tạo cơ bản là thế hệ trẻ - chủ nhân tương lai của đất nước. Thực hiện chức năng giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên là khơi dậy và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước; giúp sinh viên nhận thức đúng đắn những luận điểm khoa học trong lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng lực lượng, xây dựng thế trận và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH), một chế độ tốt đẹp không còn áp bức bóc lột, không còn sự bất công. Từ đó, tích cực tham gia xây dựng đất nước giàu mạnh, sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc trong mọi điều kiện, tình huống.

¹ Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Trường Đại học Hồng Đức; Email: lehuytoan@hdu.edu.vn

Đối với lực lượng quân sự của Nhà trường là một bộ phận của lực lượng quốc phòng quốc gia cần nắm chắc những quan điểm, đường lối, chính sách quốc phòng của Nhà nước; nắm rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn trên địa bàn, từ đó góp phần giữ vững hòa bình, ổn định của đất nước. Tích cực tham gia huấn luyện, sẵn sàng nhận và thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo yêu cầu; trước hết là nhiệm vụ bảo vệ cơ quan theo tình huống A2, nhiệm vụ phòng chống thiên tai, phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn trong Nhà trường.

Trong công cuộc đổi mới và xây dựng đất nước, công tác quốc phòng, an ninh (QPAN) luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm sâu sắc. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã khẳng định: “Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt” [3; tr.156]. Trên cơ sở đó, cuốn sách “Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới năm 2013” của Trung tướng Bé Xuân Trường, Đại tá Nguyễn Bá Dương, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội [1] đã giúp chúng ta nhìn nhận rõ hơn đường lối đổi mới trong công tác xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nhìn chung, các tác phẩm, bài viết hiện nay đều tập trung làm rõ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu về việc nâng cao chất lượng giáo dục quân sự, quốc phòng tại Trường Đại học Hồng Đức.

Với những yêu cầu, nhiệm vụ nêu trên, việc nâng cao chất lượng công tác quân sự, quốc phòng của Trường Đại học Hồng Đức trong giai đoạn hiện nay, theo chính sách quốc phòng của Đảng, Nhà nước là một vấn đề cấp thiết và hết sức quan trọng, góp phần vào công cuộc bảo vệ Tổ quốc theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XIII)

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nghiên cứu quan điểm của Đảng về quốc phòng

QPAN là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Các kỳ Đại hội đều đã nhận định, đánh giá, đồng thời định hướng bổ sung, phát triển mới. Ngay từ Đại hội Đảng lần thứ VI, tư duy mới về quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng được hình thành; Đại hội XII lần đầu tiên Đảng ta đưa nội dung “Bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định” vào chủ đề của Đại hội; đến Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Tiếp tục giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với quốc phòng, an ninh và lực lượng vũ trang... Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, lợi ích quốc gia - dân tộc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước”.

2.2. Nghiên cứu chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh

Tập trung nghiên cứu hệ thống các chiến lược quốc gia vừa được ban hành trong thời gian qua, như: Chiến lược Quốc phòng Việt Nam; Chiến lược Quân sự Việt Nam; Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Chiến lược Bảo vệ biên giới quốc gia; Luật Quốc phòng (sửa đổi bổ sung năm 2018).

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khái quát những chính sách quốc phòng của Việt Nam

Việt Nam luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển kinh tế-xã hội, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) là mục tiêu lớn trong giai đoạn hiện nay.

Quốc phòng Việt Nam chỉ có mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng, xây dựng một đất nước hoà bình, ổn định; Nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc; đất nước phồn vinh, thịnh vượng. Chính vì vậy, để bảo đảm đất nước được hoà bình, ổn định tạo cơ sở cho kinh tế xã hội phát triển chúng ta cần tập trung xây dựng một nền quốc phòng vững mạnh, thế trận quốc phòng rộng khắp, có chiều sâu, đồng thời mở rộng hoạt động đối ngoại về quốc phòng.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước đã bước vào thời kỳ đổi mới, thời kỳ CNH, HĐH kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững, đời sống Nhân dân được nâng cao, QPAN được củng cố và có sự quan tâm sâu sắc của các cấp, các ngành, các địa phương cơ sở.

Mục tiêu nhất quán trong đối ngoại quốc phòng là thiết lập và phát triển quan hệ ngoại giao về quốc phòng với tất cả các nước dựa trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, tạo tiền đề, cơ sở vững chắc để xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố QPAN, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Các lĩnh vực được ưu tiên trong hoạt động đối ngoại quốc phòng đó là: 1/ Trao đổi các đoàn quân sự, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm; 2/ Hợp tác huấn luyện, đào tạo, giải quyết các vấn đề nhân đạo... (đến nay, Việt Nam đã có quan hệ quốc phòng với 65 nước trong đó có các cường quốc trên thế giới; đã thiết lập tùy viên quốc phòng tại 31 nước và đã có 42 nước thiết lập tùy viên quốc phòng tại Việt Nam) [2; tr.24].

Trong giai đoạn hiện nay sức mạnh về quốc phòng của Việt Nam được xây dựng dựa trên các tiềm lực của đất nước, kết hợp giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đồng thời luôn coi trọng việc tranh thủ sự hợp tác, giúp đỡ của các nước bạn quốc tế vì một thế giới hoà bình và thịnh vượng.

Chính sách quốc phòng Việt Nam với mục đích hòa bình, tự vệ, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa với chủ trương bốn không: “Không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế” [6; tr.2].

Việt Nam ra sức ủng hộ những nỗ lực của cộng đồng quốc tế nhằm xây dựng một thế giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, ngăn ngừa, đẩy lùi các nguy cơ xung đột vũ trang và chiến tranh, hoan nghênh giải trừ quân bị, tiến tới một thế giới không có vũ khí hạt nhân; ngăn chặn sản xuất, tàng trữ và sử dụng các loại vũ khí hủy diệt hàng loạt như: vũ khí hạt nhân, vũ khí sinh học, hóa học. Chúng ta kiên quyết lên án và ngăn chặn các hành động khủng bố dưới mọi hình thức và quy mô. Sẵn sàng hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới trong giải quyết các vấn đề về an ninh phi truyền thống như: phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, hoạt động buôn lậu ma túy, ngăn chặn các hành vi gây suy thoái môi trường sinh thái...

Vấn đề tranh chấp chủ quyền lãnh thổ quốc gia cả trên đất liền và trên biển, quan điểm của Việt Nam luôn sẵn sàng thương lượng giải quyết mọi tranh chấp bằng hoà bình một cách hài hòa, có lý, có tình. Vấn đề tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông thuộc khu vực hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa Việt Nam có đầy đủ chứng cứ lịch sử và cơ sở pháp lý chứng minh hai quần đảo này là của Việt Nam. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn sẵn sàng đàm phán hoà bình để giải quyết, theo thoả thuận của “Bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông” trong khi tiếp tục tìm kiếm giải pháp lâu dài. [2; tr.22].

3.2. Một số chính sách cụ thể về quốc phòng Việt Nam hiện nay

3.2.1. Xây dựng tiềm lực quốc phòng

Thứ nhất, tiềm lực chính trị - tinh thần

Đây là tiềm lực phản ánh giá trị truyền thống văn hoá của dân tộc trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước. Một lần nữa được thể hiện thông qua lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến ngày 19/12/1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ*” với chân lý “*không có gì quý hơn độc lập, tự do*”, dân tộc Việt Nam đã xây đắp nên một truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần bất khuất chống xâm lược.

Đó là xây dựng niềm tin tuyệt đối của mọi tầng lớp Nhân dân vào con đường xây dựng đất nước mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn từ khi thành lập nước; chỉ có CNXH người dân mới được làm chủ vận mệnh của mình, không còn bị áp bức bóc lột; tin tưởng vào bản lĩnh chèo lái con thuyền Việt Nam của Đảng Cộng sản Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN.

Để thực hiện tốt tiềm lực này đòi hỏi cần phải GDQPAN cho thế hệ trẻ một cách sâu rộng, trọng tâm là đối tượng học sinh, sinh viên. Bên cạnh đó, tích cực bồi dưỡng kiến thức QPAN cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành, nâng cao một bước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân ngay từ cơ sở với phương châm mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi làng xóm là một pháo đài.

Thứ hai, tiềm lực kinh tế

Trên cơ sở xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát triển nhanh và bền vững; chú trọng xây dựng mối quan hệ giữa kinh tế - xã hội với QPAN, QPAN với kinh tế và đối ngoại trong một chỉnh thể thống nhất; kinh tế - xã hội phát triển là cơ sở đầu tư cho QPAN vững mạnh, ngược lại QPAN vững mạnh góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho kinh tế - xã hội phát triển, đồng thời nâng cao một bước vị thế của đất nước trên trường quốc tế.

Thứ ba, tiềm lực khoa học - công nghệ

Đó là khả năng, trình độ phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ vào công cuộc xây dựng đất nước theo hướng CNH, HĐH; là số lượng và chất lượng đội ngũ các nhà khoa học đóng góp cho khoa học; là cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho nghiên cứu và phát triển, đồng thời cũng là điều kiện triển khai ứng dụng khoa học - công nghệ vào sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Nền tảng của khoa học - công nghệ chất lượng cao là giáo dục và đào tạo, chỉ có nền giáo dục chất lượng cao mới tạo ra đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật chất lượng tiên tiến; đó là cơ sở, tiền đề vững chắc cho kinh tế - xã hội phát triển; có nền kinh tế - xã hội phát triển

thì mới có cơ sở củng cố QPAN vững mạnh và ngược lại; đồng thời cũng là nền tảng vững chắc khẳng định uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Xây dựng đội ngũ cán bộ hùng hậu nhưng cũng phải đảm bảo về phẩm chất đạo đức cách mạng, người cán bộ phải vừa có đức, vừa có tài, có hoài bão, ước mơ và quyết tâm đưa đất nước vươn lên một tầm cao mới.

Thứ tư, tiềm lực quân sự

Xây dựng tiềm lực quân sự vững mạnh là điều kiện thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; do đó cần tập trung quan tâm xây dựng cả về lực lượng và thể trận; duy trì, nâng cao khả năng chiến đấu và trình độ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang; lấy yếu tố con người và vũ khí, trang bị là yếu tố tiên quyết tạo nên sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang, nhưng xác định yếu tố con người là quyết định.

Tiềm lực quân sự còn là khả năng có thể huy động của quốc gia vào phục vụ cho hoạt động quân sự, quốc phòng khi đất nước xảy ra tình huống khẩn cấp.

3.2.2. Xây dựng lực lượng quốc phòng

Xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc, gắn liền với CNXH; xây dựng năng lực quản lý, điều hành của Nhà nước, xây dựng vai trò tham mưu của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đủ khả năng tập hợp, vận động quần chúng tham gia thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, mà trước hết là giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

Văn kiện Đại hội XIII nhấn mạnh: “Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội, Công an, tình, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ” [3; tr.158]. Trên cơ sở đó, coi trọng: “Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu và dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp trên các vùng, miền, trên biển. Quan tâm xây dựng lực lượng bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở đáp ứng đòi hỏi của nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở” [3; tr.159]. Đây là sự cụ thể hóa quan điểm của Đảng ta về sức mạnh tổng hợp và lực lượng toàn diện trong bảo vệ Tổ quốc; phản ánh sâu sắc tính chất toàn dân, toàn diện của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trong thời kỳ mới.

3.2.3. Xây dựng thể trận quốc phòng

Thể trận quốc phòng là thể bố trí cả về lực lượng và tiềm lực quốc phòng của đất nước trên toàn bộ lãnh thổ theo phương châm rộng khắp, thống nhất và có chiều sâu, sẵn sàng ứng phó với mọi âm mưu và những hành động chống phá của các thế lực thù địch đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong giai đoạn hiện nay; trọng tâm là bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, sự toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia, dân tộc. Sẵn sàng chuyển đất nước vào tình trạng thời chiến khi có tình huống chiến tranh, thực hiện có hiệu quả phương thức tác chiến trong thể trận chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc.

Thể trận quốc phòng phải được kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường, củng cố QPAN; quốc phòng với kinh tế và đối ngoại trong một chỉnh thể thống nhất; chú trọng kết hợp trong bố trí phân vùng kinh tế với thể bố trí lực lượng và thể trận quốc phòng; tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phòng thủ, thiết bị chiến trường, hậu phương chiến lược... hình thành thể trận tác chiến liên hoàn, vững chắc.

Quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về xây dựng khu vực phòng thủ; Nhà nước cần tập trung tăng cường chỉ đạo, đầu tư xây dựng các tỉnh, thành phố thành các khu vực phòng thủ vững chắc, bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ ngay cả trong thời bình và khi có tình huống chiến tranh xảy ra: thời bình có khả năng tự lực giải quyết những tình huống khẩn cấp ở địa phương; khi xảy ra chiến tranh, nhanh chóng cơ động lực lượng phòng tránh đòn tập kích hỏa lực đầu tiên bảo toàn lực lượng để đánh địch lâu dài, đồng thời chủ động đánh địch ngay từ đầu, vận dụng lối đánh du kích tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch và đẩy quân địch vào thế bị động, sa lầy, tạo thời cơ và phối hợp chặt chẽ với các binh đoàn chủ lực tiêu diệt địch. Chú trọng xây dựng cơ sở thôn (bản), xã (phường), các vùng biên giới, hải đảo và các địa bàn trọng yếu thành các cụm làng, xã chiến đấu liên hoàn, vững chắc.

Tập trung xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn chặt với thế trận an ninh nhân dân của Việt Nam bảo đảm tính liên hoàn, vững chắc, phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của lực lượng vũ trang, đặc biệt là sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chú trọng sức mạnh nội sinh tạo khả năng độc lập và phối hợp tác chiến, chuyên hoá thế trận chiến tranh vũ trang thành thế trận chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc.

Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII của Đảng chỉ ra một cách cụ thể và đầy đủ hơn, đáp ứng với yêu cầu thực tiễn là: “Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân... Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược bảo vệ Tổ quốc; trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; trong từng địa phương, vùng, địa bàn chiến lược và trong từng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch cụ thể” [3; tr.157].

3.3. Một số kết quả đạt được và giải pháp nâng cao chất lượng công tác quân sự, quốc phòng của Trường Đại học Hồng Đức trong giai đoạn hiện nay

3.3.1. Một số kết quả đạt được của Trường Đại học Hồng Đức trong thực hiện nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng thời gian qua

Quán triệt sâu sắc đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, chính sách quốc phòng Việt Nam, những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã thực hiện đồng bộ các chủ trương, giải pháp trong xây dựng các lực lượng quân sự, quốc phòng. Tăng cường sức mạnh quân sự, quốc phòng của Nhà trường cả về tiềm lực, lực lượng và thế trận đúng theo quan điểm, đường lối, chủ trương theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”, Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về “chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”.

Lực lượng quân sự, quốc phòng của Nhà trường bao gồm: 1/Trung tâm GDQPAN đây là cơ sở giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QPAN, kỹ năng quân sự cho các đối tượng theo quy định của luật. 2/ Trung đội tự vệ súng máy phòng không 12,7 ly có nhiệm vụ huấn luyện,

diễn tập, là lực lượng nòng cốt trong bảo vệ an ninh chính trị; phòng chống thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn; đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trong Nhà trường và địa bàn khu vực đứng chân của Nhà trường.

Thực hiện Thông tư 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐT-BXH, Nhà trường đã tiến hành giáo dục cho 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh, góp phần tăng cường sức mạnh quốc phòng cả về tiềm lực, lực lượng và thể trận, 100% sinh viên có ý thức đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch cả trong Nhà trường và địa bàn sinh sống, góp phần tích cực vào thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng.

Lực lượng quân sự Nhà trường được xây dựng vững mạnh về chính trị, lực lượng phân bổ đồng đều ở các bộ phận, chủ động kiện toàn bổ sung thay thế các vị trí thiếu do yêu cầu nhiệm vụ hoặc hết tuổi phục vụ trong lực lượng, từng bước nâng cao sức chiến đấu của lực lượng. Điểm nổi bật của lực lượng quân sự Nhà trường là tham gia phòng, chống dịch Covid-19, phòng chống cháy nổ, khắc phục hậu quả thiên tai...

Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên được chú trọng. 100% cán bộ, đảng viên thuộc đối tượng 4 được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; đề xuất với Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng 2 và 3, bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên Nhà trường được bồi dưỡng kiến thức về quốc phòng và an ninh, tạo tiền đề quan trọng trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và huy động các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

3.3.2. Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác quân sự, quốc phòng Trường Đại học Hồng Đức trong thời gian tới

Thứ nhất, xây dựng về chính trị - tinh thần

Về yếu tố chính trị, tinh thần trong xây dựng lực lượng quân sự, quốc phòng của Nhà trường là tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức, khơi dậy niềm tin, lòng tự tôn dân tộc và nhận thức sâu sắc về trách nhiệm công dân đối với hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng chính trị - tinh thần ở Trường Đại học Hồng Đức là xây dựng niềm tin tuyệt đối vào bản chất tốt đẹp của chế độ, vào thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN cho cán bộ, viên chức, người lao động, đặc biệt là lực lượng quân sự, quốc phòng của Nhà trường, cụ thể: 1/ Tập trung xây dựng Đảng bộ, các chi bộ nhà trường hàng năm luôn đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh, đội ngũ đảng viên thực sự là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng Nhà trường; 2/ Phối hợp với cơ quan quân sự cấp trên tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 2,3,4 của nhà trường; 3/ Thường xuyên kiện toàn đội ngũ cán bộ chỉ huy, quản lý và lực lượng quân sự của Nhà trường đảm bảo về số lượng, có chất lượng cao; 4/ Quan tâm chăm lo xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, kiên quyết đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

Đối với lực lượng quân sự, quốc phòng của Nhà trường luôn giữ vững tinh thần “Trung với Đảng, hiếu với dân”, phát huy truyền thống hào hùng của dân tộc; luôn cùng cố trận địa tư tưởng, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm

vụ, kiên quyết đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào môi trường học đường.

Thứ hai, công tác xây dựng lực lượng

Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy quân sự Nhà trường, luôn đảm bảo về số lượng, có cơ cấu hợp lý, phát huy tốt vai trò trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động quân sự của Nhà trường.

Xây dựng Trung đội tự vệ luôn đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, phân bổ đồng đều ở các khoa, phòng, ban, trung tâm, chú trọng nâng cao chất lượng cả về đội ngũ cán bộ quản lý đến chiến sĩ ở từng tiểu đội

Xây dựng đội ngũ giảng viên Trung tâm GDQPAN đủ về số lượng, có chất lượng cao, 100% đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ; vừa đảm bảo về chất lượng giảng dạy, vừa nâng cao chất lượng quản lý rèn luyện sinh viên khi học tập tập trung tại Trung tâm.

Nhận thức được vai trò quan trọng của lực lượng quân sự, quốc phòng, những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành của Đảng ủy, Ban Giám hiệu; sự quan tâm chỉ đạo của cơ quan cấp trên như: Cục Dân quân tự vệ - Bộ Tổng tham mưu, Phòng Dân quân tự vệ - Quân khu 4, Ban Dân quân - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa, Ban Chỉ huy quân sự Thành phố Thanh Hóa; Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Bộ Giáo dục và Đào tạo, lực lượng quân sự, quốc phòng Nhà trường được xây dựng ngày càng lớn mạnh. Đồng thời, Nhà trường đã thực hiện tốt công tác phối hợp với các lực lượng trên địa bàn, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xung kích trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các sự cố khác; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ, giảng viên, người lao động, sinh viên trong Nhà trường và nhân dân khu vực đứng chân chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng cơ sở an toàn tuyệt đối.

Thứ ba, công tác huấn luyện

Đối với lực lượng quân sự Nhà trường

Thực hiện nghiêm chỉ lệnh huấn luyện hàng năm do cơ quan quân sự cấp trên triển khai, bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung, đúng thời gian. Từ năm 1997 đến năm 2022, lực lượng tự vệ Nhà trường tổ chức đảm nhiệm và huấn luyện theo mô hình bộ binh; năm 2023, Trung đội tự vệ Nhà trường chuyển sang huấn luyện mô hình Trung đội súng máy phòng không 12,7 ly; sau mỗi đợt huấn luyện, phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự cấp trên tổ chức bắn đạn thật bài 1 súng tiểu liên AK cho cán bộ, chiến sĩ tự vệ Nhà trường, nhằm nâng cao kỹ năng thực hành quân sự cho lực lượng. Ngoài nhiệm vụ huấn luyện Trung đội tự vệ Nhà trường còn phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn luyện tập các tình huống chiến đấu bảo vệ cơ quan, phòng chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn, phòng gian, giữ bí mật...

Đối với hoạt động quốc phòng

Tham mưu cho Hội đồng GDQPAN địa phương tổ chức bồi dưỡng kiến thức QPAN cho đối tượng 2, 3 của Nhà trường theo đúng quy định của luật.

Phối hợp với các phòng, ban chức năng rà soát, lập danh sách, tham mưu cho Đảng ủy tiến hành bồi dưỡng kiến thức QPAN cho đối tượng 4 của Nhà trường, bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên thuộc đối tượng 4 được bồi dưỡng và cấp giấy chứng nhận.

Giáo dục quốc phòng an ninh cho sinh viên các trường cao đẳng, các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh theo Thông tư 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐT BXH, bảo đảm 100% sinh viên tốt nghiệp ra trường đều được học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo đúng quy định.

4. KẾT LUẬN

Chính sách quốc phòng của Đảng và Nhà nước vừa thể hiện rõ quan điểm độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường vừa xây dựng tinh thần, ý chí, quyết tâm của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; với mục tiêu tăng cường sức mạnh quốc phòng, nâng cao khả năng phòng thủ của đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi tình huống.

Trong những năm qua, Trường Đại học Hồng Đức đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng quân sự, quốc phòng đạt được nhiều thành quả quan trọng. Để có được những thành quả đó, Nhà trường luôn vận dụng đúng đắn chính sách quốc phòng của Đảng, Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên sát với điều kiện thực tiễn của Nhà trường, được Hội đồng Giáo dục Quốc phòng và An ninh các cấp; Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Bộ Giáo dục và Đào tạo ghi nhận đánh giá cao.

Để thực sự phát huy và thực hiện tốt hơn nữa công tác quân sự quốc phòng trong thời gian tới, Nhà trường cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp trong các lĩnh vực, trọng tâm là: xây dựng tiềm lực tinh thần, nâng cao nhận thức cho viên chức, người lao động, sinh viên; xây dựng ý chí, quyết tâm, biết nhận diện và đập tan mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch; tập trung xây dựng lực lượng rộng khắp ở các phòng, ban chức năng, các khoa đào tạo và các trung tâm, bảo đảm đủ về số lượng, chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ; đẩy mạnh nâng cao chất lượng huấn luyện đủ khả năng ứng biến linh hoạt khi xảy ra tình huống chiến tranh, trước hết là xây dựng nền quốc phòng và thế trận quốc phòng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bé Xuân Trường, Nguyễn Bá Dương (2013), *Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Bộ Quốc Phòng (2019), *Quốc phòng Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4] Đào Huy Hiệp (2014), *Giáo trình Giáo dục quốc phòng - an ninh (dùng cho sinh viên đại học, cao đẳng)*, tập 1, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Quốc hội khóa 13 (2013), *Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, Luật số: 30/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013*.
- [6] Quốc hội khóa 14 (2019), *Luật dân quân tự vệ, Luật số: 48/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019*.
- [7] Quốc hội khóa 14 (2018), *Luật quốc phòng, Luật số: 22/2018/QH14 ngày 08 tháng 6 năm 2018*.

IMPROVING THE QUALITY OF MILITARY AND DEFENSE WORK AT HONG DUC UNIVERSITY ACCORDING TO THE DEFENSE POLICY OF THE PARTY AND THE STATE

Le Duy Toan

ABSTRACT

National defense is a collective effort of the entire nation through the comprehensive strength of the people; Vietnam's national defense policy is a specific manifestation of the Party and State's viewpoints and policies in carrying out national defense tasks aimed at protecting the country, ensuring territorial integrity, national sovereignty, and preventing any forces or threats of invasion that could harm the nation, in which military strength is a characteristic feature and the people's armed forces serve as the core. The military and defense force of Hong Duc University is a part of Vietnam's national defense responsible for effectively implementing the policies and guidelines of the Party and the State, contributing to maintaining political security, social order and safety, and combating negative manifestations, which plays a significant role in the construction and protection of the Fatherland in the new situation.

Keywords: Military, defense at Hong Duc University.

* Ngày nộp bài: 28/3/2025; Ngày gửi phản biện: 28/3/2025; Ngày duyệt đăng: 8/4/2025